

## ĐỀ ÁN TUYỂN SINH

### Đào tạo sĩ quan Chỉ huy kỹ thuật hóa học cấp phân đội trình độ đại học năm 2020

#### 1. Thông tin chung về trường

1.1. Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ các trụ sở và địa chỉ trang thông tin điện tử

1.1.1. Tên trường: Trường Sĩ quan Phòng hóa.

1.1.2. Sứ mệnh của Nhà trường

Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy - Kỹ thuật Hóa học cấp phân đội trình độ đại học và các đối tượng đào tạo khác được Bộ Quốc phòng giao, cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp cho các đối tượng theo quy chế của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Quốc phòng.

Nghiên cứu biên soạn các loại tài liệu, giáo trình khoa học quân sự Phòng hóa. Tham gia nghiên cứu tổng kết lịch sử và kinh nghiệm chiến đấu của Bộ đội Hóa học. Nghiên cứu thử nghiệm các loại trang bị kỹ thuật mới trong tác chiến Phòng hóa và các lĩnh vực khoa học liên quan mật thiết tới tác chiến Phòng hóa.

Xây dựng Nhà trường cách mạng, chính quy, mẫu mực, có môi trường văn hóa lành mạnh, Nhà trường vững mạnh toàn diện. Thực hiện nghiêm pháp luật của Nhà nước, Điều lệnh, Điều lệ của Quân đội, các quy định, chỉ thị của cấp trên. Sẵn sàng chiến đấu, đặc biệt nhiệm vụ phòng chống diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ và chống khủng bố; ứng phó, khắc phục sự cố hóa chất, chất độc, chất phóng xạ, môi trường; xử lý chất độc tồn lưu sau chiến tranh; phòng chống bão lụt, cứu hộ, cứu nạn và thực hiện các nhiệm vụ khác khi Bộ Quốc phòng giao.

1.1.3. Địa chỉ: Xã Sơn Đông, Thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

1.1.4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://www.siquanphonghoa.edu.vn>

#### 1.2 Quy mô đào tạo

Nhóm ngành	Quy mô hiện tại			
	ĐH		CĐSP	
	Giáo dục chính quy	Giáo dục thường xuyên	Giáo dục chính quy	Giáo dục thường xuyên
Nhóm ngành VII	236	0	0	0
Tổng	236	0	0	0

1.3. Thông tin về tuyển sinh chính quy 2 năm gần nhất

1.3.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia.

1.3.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất

Nhóm ngành/ Ngành/ tổ hợp xét tuyển	Năm tuyển sinh -2			Năm tuyển sinh -1		
	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số trúng tuyển	Điểm trúng tuyển
Nhóm ngành VII (Tổ hợp: A00, A01)	60	56	MB: 20.60 MN: 19.05	70	70	Đợt 1: MB: 15.00 MN: 15.00 Đợt bù sung: MB: 23.30 (Tiêu chí phụ: Điểm môn hóa ≥ 7,5 hoặc môn tiếng Anh ≥ 8,4) MN: 20.90
Tổng	60	56		70	70	

**2. Các thông tin của năm tuyển sinh**

2.1. Đối tượng tuyển sinh, tiêu chuẩn tuyển sinh:

2.1.1. Đối tượng tuyển sinh:

- Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ từ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm tuyển sinh); Quân nhân chuyên nghiệp; Công nhân viên quốc phòng phục vụ quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh);

- Nam thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ).

2.1.2. Tiêu chuẩn tuyển sinh:

2.1.2.1. Về tiêu chuẩn chính trị, đạo đức:

- Yêu cầu tự nguyện:

- + Thí sinh tự nguyện đăng ký dự thi vào Trường;

- + Khi trúng tuyển chấp hành sự phân công ngành học;

- + Khi tốt nghiệp chấp hành sự phân công công tác của Bộ Quốc phòng.

- Yêu cầu chính trị, đạo đức:

- + Lý lịch chính trị gia đình và bản thân rõ ràng, đủ điều kiện để kết nạp

vào Đảng Cộng sản Việt Nam theo Điều lệ Đảng, không vi phạm các quy định tại Quyết định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng;

+ Phẩm chất đạo đức tốt, là Đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

+ Trường hợp là quân nhân phải được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian phục vụ tại ngũ;

#### 2.1.2.2. Tiêu chuẩn về độ tuổi (tính đến năm dự thi)

- Thanh niên ngoài Quân đội: Từ 17 đến 21 tuổi;

- Quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ: Từ 18 đến 23 tuổi;

- Thiếu sinh quân: Từ 17 đến 23 tuổi.

#### 2.1.2.3. Tiêu chuẩn về sức khoẻ

- Tuyển chọn thí sinh nam đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về Quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự ở các chỉ tiêu: Nội khoa, tâm thần kinh, ngoại khoa, da liễu, mắt (trừ tật khúc xạ cận thị), tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt, vòng ngực; riêng Mắt không mắc các tật khúc xạ (không tuyển thí sinh bị cận thị, viễn thị);

- Thể lực: Cao từ 1,65m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên.

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo và thí sinh là người dân tộc thiểu số: Được tuyển thí sinh có thể lực đạt Điểm 1 và Điểm 2, nhưng phải đạt chiều cao từ 1,62 m trở lên;

+ Thí sinh là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người được Ủy ban Dân tộc của Chính phủ đưa vào Đề án Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 -2020 (gồm các dân tộc: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Chứt, Lo Lô, Mảng, Cờ Lao, Bố Y, Cồng, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, O Đu, Phù Lá): Được lấy chiều cao từ 1,60m trở lên (các tiêu chuẩn khác thực hiện theo quy định).

#### 2.1.2.4. Tiêu chuẩn về văn hoá

- Tốt nghiệp trung học phổ thông theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung học nghề, trung cấp nghề (gọi chung là THPT);

- Người tốt nghiệp trung cấp nghề phải là người tốt nghiệp trung học cơ sở, đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp các môn văn hóa trung học phổ thông đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển thí sinh trên phạm vi cả nước.

2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi THPT năm 2020

## 2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Tổng chỉ tiêu: 72 trong đó:

- Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc: 47;
- Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam: 25;
- Tuyển 02 chỉ tiêu đi đào tạo ở nước ngoài (nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh của Nhà trường).

## 2.5. Nguồn đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận ĐKXT:

Bổ sung sau khi có kết quả thi THPT năm 2020.

## 2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào trường:

- Mã trường: HGH
- Mã ngành: 7860229
- Tên ngành: Chỉ huy Kỹ thuật hóa học
- Tổ hợp xét tuyển: A00 và A01
- Quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp: Không
  - Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển: Trong trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau, số thí sinh trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu được giao, sử dụng điểm các môn trong tổ hợp xét tuyển làm tiêu chí phụ để xét tuyển. Cụ thể:
    - + Tiêu chí 1: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Lý, Hóa thì thí sinh có điểm môn Hóa cao hơn sẽ trúng tuyển; xét tuyển theo tổ hợp các môn thi Toán, Lý, Tiếng Anh thì thí sinh có điểm môn Tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển;
    - + Tiêu chí 2: Thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;
    - + Tiêu chí 3: Thí sinh có điểm thi môn Lý cao hơn sẽ trúng tuyển;
    - + Khi xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh Nhà trường báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng quyết định.

## 2.7. Tổ chức tuyển sinh:

### 2.7.1. Thời gian:

Theo lịch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch tuyển sinh của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc Phòng.

### 2.7.2. Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

Thực hiện theo Quy chế của Bộ GD&ĐT và quy định của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng (*Chi tiết tại mục 2.8 - Chính sách ưu tiên*).

### 2.7.3. Xét tuyển trên cơ sở kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020

#### 2.7.3.1. Đăng ký sơ tuyển:

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội mua hồ sơ và đăng ký sơ tuyển tại

Ban TSQS cấp huyện; thí sinh là quân nhân tại ngũ đăng ký sơ tuyển tại đơn vị cấp trung đoàn hoặc tương đương;

- Thí sinh phải trực tiếp đến Ban TSQS cấp huyện (đối với thanh niên ngoài Quân đội), đơn vị cấp trung đoàn hoặc tương đương (đối với quân nhân tại ngũ) đăng ký, tự mình viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ tuyển sinh; trực tiếp nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển theo đúng thời gian quy định;

- Khi đăng ký sơ tuyển, thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường Sĩ quan Phòng hóa thì mới được tham gia xét tuyển; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội, thực hiện đăng ký theo quy định của Bộ GD & ĐT. Những thí sinh đã làm hồ sơ sơ tuyển vào khối trường thuộc Bộ Công an hoặc hệ quân sự của trường Quân đội khác không được làm hồ sơ sơ tuyển vào Trường Sĩ quan Phòng hóa.

#### 2.7.3.2. Đăng ký dự kỳ thi THPT:

Thí sinh thực hiện việc đăng ký dự thi theo quy định của Bộ GD&ĐT.

#### 2.7.3.3. Về môn thi:

- Thí sinh chưa tốt nghiệp THPT phải dự thi các bài thi, môn thi để xét công nhận tốt nghiệp và đăng ký dự thi thêm các bài thi, môn thi phù hợp với bài thi, môn thi trong tổ hợp các môn thi mà thí sinh dùng để xét tuyển vào Nhà trường.

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT đăng ký dự thi các bài thi, môn thi phù hợp với bài thi, môn thi trong tổ hợp các môn thi mà thí sinh dùng để xét tuyển vào Nhà trường.

#### 2.7.3.4. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

- Thí sinh phải đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường Sĩ quan Phòng hóa ngay từ khi sơ tuyển. Nhà trường sẽ phối hợp với Ban TSQS Bộ Quốc phòng và các Nhà trường, trường trong Quân đội kiểm tra toàn bộ danh sách thí sinh đăng ký sơ tuyển; trường hợp phát hiện thí sinh nộp từ 02 hồ sơ sơ tuyển trở lên Nhà trường sẽ loại khỏi danh sách.

- Sau khi có kết quả thi Trung học phổ thông, nếu muốn thay đổi nguyện vọng đăng ký xét tuyển, thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD & ĐT).

- Đối với việc điều chỉnh đăng ký xét tuyển vào các trường Quân đội, cho phép thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển (nguyện vọng 1) theo nhóm trường như sau:

+ Nhóm 1: Gồm các Nhà trường: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, PK-KQ (hệ Chỉ huy tham mưu) và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh;

+ Nhóm 2: Gồm các Nhà trường: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học

quân sự, PK-KQ (hệ Kỹ sư hàng không).

- Trong đợt xét tuyển đợt 1: Nếu có nguyện vọng dự tuyển vào Trường Sĩ quan Phòng hóa, thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Trường, các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội. Nếu thí sinh không đăng ký xét nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất), sẽ không được tham gia xét tuyển.

+ Tổ hợp môn thi/ bài thi: Toán, Vật lý, Hóa học (tổ hợp A00).

+ Tổ hợp môn thi/bài thi: Toán, Lý, Tiếng Anh (tổ hợp A01)

#### 2.7.3.5. Điểm chuẩn xét tuyển:

- Thực hiện một điểm chuẩn chung đối với thí sinh là quân nhân và thanh niên ngoài Quân đội; theo thí sinh có hộ khẩu thường trú ở khu vực phía Bắc (tính từ Quảng Bình trở ra) và thí sinh có hộ khẩu thường trú ở khu vực phía Nam (tính từ Quảng Trị trở vào); thí sinh là quân nhân tại ngũ được xác định điểm tuyển theo hộ khẩu thường trú.

- Thí sinh được tính điểm chuẩn theo hộ khẩu thường trú khu vực phía Nam thì thời gian có hộ khẩu thường trú phía Nam (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh) phải có đủ 3 năm thường trú liên tục trở lên và có ít nhất năm lớp 12 học và dự thi tốt nghiệp THPT tại các tỉnh phía Nam;

#### 2.7.4. Tuyển sinh bổ sung

Nhà trường tuyển sinh nguyện vọng bổ sung khi có quyết định của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng, thông tin chi tiết xét tuyển nguyện vọng bổ sung (nếu có) sẽ công bố trên Website: siquanphonghoa.edu.vn.

### 2.8. Chính sách ưu tiên:

#### 2.8.1. Ưu tiên đối tượng, ưu tiên khu vực

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ GD&ĐT.

#### 2.8.2. Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

##### 2.8.2.1. Chỉ tiêu xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

- Chỉ tiêu xét tuyển thẳng, xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT, ưu tiên xét tuyển không quá 05% tổng chỉ tiêu, cụ thể:

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc: 02 chỉ tiêu;

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam: 01 chỉ tiêu.

- Chỉ tiêu xét tuyển thẳng thí sinh diện 30a không quá 05% tổng chỉ tiêu, cụ thể như sau:

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc: 02 chỉ tiêu;

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam: 01 chỉ tiêu.

**Ghi chú:** Chỉ tiêu xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh của Nhà trường.

#### 2.8.2.2. Đối tượng xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

a) Đối tượng xét tuyển thẳng theo Quy chế của Bộ GD-ĐT:

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm a, Điểm c, Điểm e, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh.

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại Điểm i, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh.

b) Đối tượng được ưu tiên xét tuyển theo Quy chế của Bộ GD-ĐT:

- Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn HSG quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT, được ưu tiên xét tuyển vào đại học theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải.

- Thí sinh không dùng quyền xét tuyển thẳng được ưu tiên xét tuyển vào Nhà trường. Thực hiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 7 Quy chế tuyển sinh: Đối với thí sinh đoạt giải trong kỳ thi chọn HSG quốc gia, đoạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia và đã tốt nghiệp trung học, nếu có kết quả thi tốt nghiệp THPT đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào quy định; Hiệu trưởng Nhà trường xem xét, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng quyết định cho vào học.

c) Đối tượng xét tuyển HSG bậc THPT:

- Thí sinh tốt nghiệp THPT, đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 và tham gia kỳ thi HSG bậc THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt giải Nhất, Nhì, Ba thuộc một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển của trường dự tuyển. Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi HSG cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nếu chưa tốt nghiệp trung học phổ thông được bảo lưu đến hết năm tốt nghiệp trung học phổ thông (chỉ bảo lưu đến năm thí sinh học xong lớp 12 và thi đạt tốt nghiệp THPT, những năm sau không còn giá trị xét tuyển).

- Thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, đạt học lực Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 và có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5.0 điểm hoặc TOEFL iBT 50 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển). Thí sinh đăng ký xét tuyển, nếu có kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định; Hiệu trưởng Nhà trường xem xét, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng quyết định cho vào học.

### 2.8.2.3. Hồ sơ đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

Thí sinh phải đăng ký 02 loại hồ sơ: 01 bộ hồ sơ sơ tuyển và 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (hoặc ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT).

#### a) Hồ sơ sơ tuyển:

Thí sinh đăng ký và làm hồ sơ sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh quân sự các đơn vị quận, huyện, thị xã, thành phố (trực thuộc tỉnh) nơi thí sinh đăng ký hộ khẩu thường trú trước ngày 10/7/2020. Ban Tuyển sinh quân sự cấp tỉnh, thành phố gửi hồ sơ và danh sách về Nhà trường trước ngày 20/7/2020.

Trường hợp thí sinh đã làm hồ sơ sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT; Ban Tuyển sinh quân sự cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc Trung ương) gửi Danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT về Nhà trường.

Thí sinh không qua sơ tuyển, không có hồ sơ sơ tuyển thì không được tham gia xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT vào Nhà trường.

#### b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng:

Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng nộp về Sở GD-ĐT theo quy định của Bộ GD-ĐT và nộp 01 bản sao hợp lệ hồ sơ xét tuyển thẳng về Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện (cùng với hồ sơ sơ tuyển) trước ngày 20/7/2020; Sở GD-ĐT thẩm định, gửi hồ sơ và danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn về Nhà trường trước ngày 01/8/2020.

- Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại các điểm a, c, e, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng;

+ Ít nhất một trong các bản photocopy sau: Chứng nhận là thành viên được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế hoặc chứng nhận là thành viên đội tuyển tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế (có tên trong danh sách của Bộ GD-ĐT); Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác;

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6.

- Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại Điểm i, Khoản 2, Điều 7, Quy chế tuyển sinh gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng;

+ Bản photocopy học bạ 3 năm học THPT;

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại

của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6;

+ Bản photocopy hộ khẩu thường trú.

+ Thí sinh đã tốt nghiệp từ năm 2019 trở về trước, nộp 01 bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp THPT và Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm thí sinh dự thi;

+ Thí sinh tốt nghiệp năm 2020, khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT, nộp 01 bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT về Nhà trường trước ngày 15/9/2020.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại các điểm a, c, e, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh; sau khi có thông báo trúng tuyển của Nhà trường, phải nộp bản chính giấy chứng nhận đoạt giải để xác nhận nhập học trong thời gian quy định (thời gian tính theo dấu bưu điện nếu nộp qua bưu điện bằng thư chuyển phát nhanh).

- Đăng ký ưu tiên xét tuyển:

Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển phải đăng ký dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo quy định và phải nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển tại Sở GD-ĐT trước ngày 20/7/2020. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

+ Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển;

+ Ít nhất một trong các bản photocopy sau: Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn HSG quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia, quốc tế.

c) Hồ sơ đăng ký xét tuyển HSG bậc THPT:

- Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển HSG bậc THPT nộp về Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện (cùng với hồ sơ sơ tuyển) trước ngày 20/7/2020;

Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện thẩm định, gửi hồ sơ và danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn về Nhà trường trước ngày 01/8/2020.

- Hồ sơ gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển học sinh giỏi bậc THPT;

+ Ít nhất một trong các bản photocopy sau: Giấy chứng nhận đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc trung ương) một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển của trường dự tuyển; chứng nhận kết quả điểm ngoại ngữ IELTS hoặc TOEFL iBT và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên khác;

+ Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT;

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh; hai ảnh chân dung cỡ 4 x 6;

2.8.2.4. Tổ chức xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển học sinh

giỏi bậc THPT

a) Phương thức xét tuyển:

Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển thăng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT cao hơn chỉ tiêu, thực hiện xét tuyển theo thứ tự như sau:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển thăng;
- Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển;
- Thí sinh đăng ký xét tuyển diện HSG bậc THPT

b) Tổ chức xét tuyển thăng theo Quy chế của Bộ GD-ĐT

Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển thăng vượt quá chỉ tiêu quy định, thực hiện theo thứ tự như sau:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển thăng tại Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Bộ GD & ĐT.

- Thí sinh đăng ký xét tuyển thăng tại Điểm c, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Bộ GD & ĐT;

- Thí sinh đăng ký xét tuyển thăng tại Điểm e, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Bộ GD & ĐT. Đối với thí sinh đoạt giải HSG, tuyển theo thứ tự thí sinh đạt giải cao trở xuống đến hết chỉ tiêu.

c) Tổ chức ưu tiên xét tuyển theo Quy chế của Bộ GD-ĐT:

Thí sinh đề nghị ưu tiên xét tuyển, căn cứ vào kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT của thí sinh để xét tuyển:

- Thí sinh có tổng điểm xét tuyển (theo tổ hợp đăng ký xét tuyển và đối tượng dự tuyển) bằng hoặc cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển vào Nhà trường, được trúng tuyển như thí sinh đăng ký xét tuyển theo kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT;

- Thí sinh có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT đáp ứng tiêu chí quy định về ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng của Nhà trường quy định trở lên đến cận điểm tuyển, thì xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi và điểm ưu tiên theo tổ hợp các môn xét tuyển vào Nhà trường từ cao trở xuống đến hết chỉ tiêu;

- Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển từ thí sinh đạt giải cao trở xuống đến hết chỉ tiêu.

d) Tổ chức xét tuyển HSG bậc THPT:

- Thực hiện như thí sinh diện ưu tiên xét tuyển theo Quy chế của Bộ GD-ĐT (Điểm c, Mục 2.8.2.3).

- Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển vượt quá chỉ tiêu quy định, thực hiện xét tuyển theo thứ tự: Tuyển thí sinh đạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố

(trực thuộc trung ương) trước, sau đó đến thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế:

+ Đối với thí sinh đoạt giải HSG cấp tỉnh, thành phố (trực thuộc trung ương), tuyển theo thứ tự thí sinh đạt giải cao trở xuống;

+ Đối với thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, tuyển theo thứ tự thí sinh đạt kết quả cao nhất trở xuống.

- Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT như nhau, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, Nhà trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Nhà trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, Nhà trường vẫn còn chỉ tiêu nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong năm học THPT lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

#### 2.8.2.5. Đối với xét tuyển thẳng thí sinh thuộc diện quy định tại Điều i, Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh

\* Về tiêu chuẩn:

- Về học lực, thí sinh đạt các tiêu chuẩn:

+ Kết quả học tập 3 năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) đạt học lực khá trở lên, trong đó điểm tổng kết trung bình môn học năm lớp 12 của 3 môn học theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng phải đạt khá trở lên;

+ Thí sinh dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 (hoặc Kỳ thi THPT quốc gia từ năm 2015 đến năm 2019), điểm thi các bài thi/môn thi xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

- Về hạnh kiểm (rèn luyện): Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học THPT hoặc tương đương của thí sinh phải đạt khá trở lên.

\* Về tổ chức xét tuyển:

- Điểm xét tuyển là tổng cộng điểm trung bình chung của 3 môn theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cộng với điểm ưu tiên (nếu có). Xét tuyển theo phương thức lấy từ thí

sinh có tổng số điểm cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu quy định;

- Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, Nhà trường xét tuyển theo các tiêu chí phụ như sau:

+ Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, Nhà trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, Nhà trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Nhà trường, tổng hợp, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

### 2.9. Lệ phí sơ tuyển, xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

- Lệ phí sơ tuyển: 50.000 đồng/hồ sơ, nộp về Ban Tuyển sinh quân sự cấp quận (huyện) khi làm hồ sơ sơ tuyển.

- Lệ phí xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển HSG bậc THPT: 30.000 đồng/hồ sơ, nộp về Nhà trường để xét tuyển.

- Lệ phí xét tuyển kỳ thi THPT: 30.000 đồng/nguyễn vọng, nộp khi đăng ký dự thi THPT 2020.

### 2.10. Học phí dự kiến đối với sinh viên chính quy: Không thu học phí.

2.11. Thông tin hỗ trợ để giải đáp thắc mắc trong quá trình đăng ký dự thi, đăng ký xét tuyển đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên chính quy năm 2020

Địa chỉ website của trường: <http://www.siquanphonghoa.edu.vn>

Thông tin hỗ trợ để giải đáp thắc mắc:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	email
1	Lưu Xuân Chiến	Trợ lý TS	0987 884 599	tuyensinhquansu.sqph@gmail.com

## 3. Thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng chính

### 3.1. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu:

#### 3.1.1. Thống kê diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá:

- Tổng diện tích đất: 517.259m<sup>2</sup>

- Tổng diện tích sàn xây dựng: 19.029m<sup>2</sup>

- Số chỗ ở ký túc xá sinh viên: 9.946 m<sup>2</sup>

3.1.2. Thống kê các phòng thực hành, các phòng thí nghiệm và các trang thiết bị:

TT	Tên	Các trang thiết bị chính
1	Phòng thí nghiệm hóa học	Bao gồm các trang thiết bị phục vụ cho thực hành hóa vô cơ, hữu cơ, hóa lý, hóa keo, hóa phân tích.
2	Trung tâm huấn luyện thực hành	Thao trường, bài tập và trang thiết bị đi kèm

### 3.1.3 Thống kê phòng học

TT	Loại phòng	Số lượng
1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	1
2	Phòng học dưới 50 chỗ	11
3	Phòng học đa phương tiện	20

3.1.4 Thống kê về học liệu (sách, tạp chí, e - book, cơ sở dữ liệu điện tử) trong thư viện

TT	Nhóm ngành đào tạo	Số lượng
1	Nhóm ngành VII	50.000 cuốn

### 3.2 Danh sách giảng viên cơ hữu

	Bằng tốt nghiệp cao nhất						
	Chức danh	PGS	GS	ĐH	ThS	TS	TSKH
Nhóm ngành VII				40	36	06	

## 4. Tình hình việc làm của học viên tốt nghiệp năm 2018, 2019

### 4.1. Học viên nhập học, tốt nghiệp năm 2018

Khối ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2018	Số học viên trúng tuyển nhập học năm 2018	Số học viên tốt nghiệp năm 2018 (nhập học năm 2014)	Số học viên tốt nghiệp đã có việc làm sau 12 tháng
	Đại học	Đại học	Đại học	Đại học
Khối ngành VII	60	56	37	37
Tổng	60	56	37	37

**4.2. Học viên nhập học, tốt nghiệp năm 2019**

<b>Khối ngành</b>	<b>Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2019</b>	<b>Số học viên trúng tuyển nhập học năm 2019</b>	<b>Số học viên tốt nghiệp năm 2019 (nhập học năm 2015)</b>	<b>Số học viên tốt nghiệp đã có việc làm sau 12 tháng</b>
	<b>Đại học</b>	<b>Đại học</b>	<b>Đại học</b>	<b>Đại học</b>
Khối ngành VII	70	70	64	64
<b>Tổng</b>	<b>70</b>	<b>70</b>	<b>64</b>	<b>64</b>

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- Ban TSQS/BQP;
- Ban TSQS/BCHH;
- Ban KHQS đăng website Nhà trường;
- Lưu: VT, Ban TSQS. Ch04.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020

**HIỆU TRƯỞNG**



**Đại tá Nguyễn Văn Thinh**